TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIÊN LƯƠNG** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **59**/2019/QĐST-DS	*Kiên Lương, ngày 08 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy nguyên đơn là ngân hàng TMCP P có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn không có yêu cầu phản tố và yêu cầu độc lập, việc rút đơn của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện và được Tòa án chấp nhận đúng theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 112/2019/TLST–DS ngày 15 tháng 03 năm 2019 về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" giữa:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP P**

Địa chỉ: Số 41-45, L, phường B, quận 1, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Trịnh Văn T, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Phong P, chức vụ: Giám đốc RB kiêm phó giám đốc ngân hàng TMCP P – Chi nhánh K.

Ông Phú ủy quyền lại cho: Chị Trần Thanh T – sinh năm 1987 và anh Nguyễn Hải Đ – sinh năm 1992 tham gia tố tụng.

Cùng địa chỉ: Số 281, N, phường V, thành phố R, tỉnh K.

- Bị đơn: Anh **Huỳnh Lộc T** – sinh năm 1995

Địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện K, tỉnh K.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Nguyên đơn Ngân hàng TMCP P có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: Hoàn trả lại cho ngân hàng TMCP P số tiền tạm ứng án phí đã nộp là **12.047.000** đồng (*Mười hai triệu, không trăm bốn mươi bảy triệu đồng*) theo biên lai

thu tiền số 0007795 ngày 15 tháng 3 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Đình Đăng